

Bản án số: 81/2025/HS-ST
Ngày: 28 - 11 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NINH BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Hà và ông Phạm Quốc Tuấn.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân khu vực 6 - Ninh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Tuấn Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân khu vực 6 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2025 (*Sau đây viết tắt là: 07/11/2025*) theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2025/QĐXXST-HS ngày 17/11/2025, đối với bị cáo:

Bùi Văn K, sinh năm 1998 tại Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn T, xã N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Lê Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/8/2025 và chuyển tạm giam từ ngày 30/8/2025 đến nay; có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn M; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 21/8/2025, Tổ công tác của Công an xã L, tỉnh Ninh Bình làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực Quốc lộ 38B thuộc thôn 2, xã L, tỉnh Ninh Bình thì phát hiện Bùi Văn K có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra hành chính, thu giữ trong túi quần dài phía trước bên phải K đang mặc 05 viên nén màu hồng, bề mặt có dập chữ "WY" chìm. Qua đấu tranh tại chỗ, K khai nhận 05 viên nén màu hồng nói trên là ma túy dạng Ngựa, K cất giữ mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả

tang đổi với K và thu giữ, niêm phong 05 viên nén màu hồng, bề mặt có dập chữ "WY" chìm trong phong bì ký hiệu "QT".

* Khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn K: Không thu giữ được tài sản, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

* Tại Bản kết luận giám định số 663/KL-KTHS ngày 27/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình, kết luận: "*Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,497g (Không thấy bốn trăm chín mươi bảy gam), loại Methamphetamine*".

* Về nguồn gốc số Methamphetamine bị thu giữ Bùi Văn K khai: Khoảng 09 giờ 15 phút, ngày 21/8/2025, K đi nhờ xe của một người đi đường đến khu vực cầu H thuộc xã L, tỉnh Ninh Bình gặp và mua của một đối tượng nam giới lạ mặt 05 viên ma túy với số tiền 600.000 đồng rồi bỏ vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc, đi tìm nơi sử dụng; khi đến khu vực thuộc thôn 2, xã L, tỉnh Ninh Bình thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

* Về vật chứng: Số Methamphetamine do Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì số 636/KTHS ngày 17/6/2025, ghi "*Mẫu vật hoàn trả QT*" là vật chứng của vụ án được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Ninh Bình.

Quá trình điều tra Bùi Văn K đã khai rõ toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS-KV6 ngày 05/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình đã truy tố Bùi Văn K về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình luận tội: Giữ nguyên quan điểm một phần truy tố đối với bị cáo; rút một phần quyết định truy tố không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử (*Sau đây viết tắt là: HĐXX*): Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Xử phạt Bùi Văn K từ 03 năm 03 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng của vụ án.

- Bị cáo Bùi Văn K đã thừa nhận và khai báo toàn bộ diễn biến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bản thân vào sáng ngày 21/8/2025 đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì. Bị cáo không có ý kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có tiến hành tố tụng, kết luận giám định và lời khai của người tham gia tố tụng khác, bản thân đã nhận thức rõ sai phạm, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Điều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát rút một phần quyết định truy tố không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, xác định rõ bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính, bản thân không có thu nhập, không có tài sản riêng, nên đảm bảo căn cứ chấp nhận.

[2] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với diễn biến nội dung vụ án được chứng minh tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định về ma túy, cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, ngoài ra còn phù hợp với lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 21/8/2025, tại thôn 2, xã L, tỉnh Ninh Bình; Bùi Văn K đang có hành vi cất giữ trái phép 0,497g (*Không thấy bốn trăm chín mươi bảy gam*) ma túy, loại Methamphetamine trong túi quần phía trước bên phải đang mặc với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã L, tỉnh Ninh Bình phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Bùi Văn K đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình đối với bị cáo đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về hình phạt:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương mà còn gây tổn hại đến chính sức khỏe cũng như tương lai của bị cáo. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành nhưng lại thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện, luôn thể hiện lối sống tự do, buông thả, nên đã sa vào nghiện ngập ma túy, dẫn đến phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng hiện nay.

- *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phần nào thể hiện sự ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm tái hòa nhập cộng đồng, cũng như thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án hình sự, nên Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự .

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét mục đích phạm tội, cũng như tình hình kinh tế của bị cáo, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự như quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp pháp luật.

[5] *Về xử lý vật chứng của vụ án*: Số Methamphetamine thu giữ của bị cáo cùng bao gói, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình hoàn trả sau giám định, đây là chất Nhà nước cấm lưu hành, nên tịch thu và tiêu hủy.

[6] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

[7] *Quyền kháng cáo*: Bị cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[8] *Về vấn đề khác*: Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Bùi Văn K, do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, cũng như không có bất cứ tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, sau khi bị bắt giữ Công an xã L đã có kết quả K dương tính với chất ma túy. Căn cứ vào nhân thân cũng như các quy định của pháp luật, Công an xã L đã xử phạt hành chính đối với K về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ là phù hợp pháp luật. Do đó HĐXX không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn K **42 (Bốn mươi hai)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/8/2025.

[2] Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 636/KL-KTHS, ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT*” của Phòng KTHS Công an tỉnh Ninh Bình.

(Vật chứng có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 13/11/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Ninh Bình và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Ninh Bình).

[3] Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Bùi Văn K phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

- *Quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao (Vụ GDKT I);
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 2 - CA tỉnh Ninh Bình;
- Phòng HSNV- CA tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 6 - tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - CA tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đinh Văn An